

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 193/QĐ-TCT

Nha Trang, ngày 04 tháng 11 năm 2010

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế  
Công nhận sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hoá sản xuất, kinh doanh

### TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

Căn cứ “Điều lệ về sáng kiến cải tiến kỹ thuật – hợp lý hóa sản xuất và sáng chế” ban hành kèm theo Nghị định số 31-CP ngày 23/01/2981 được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 84-HĐBT ngày 20/03/1990 của Hội đồng Bộ trưởng;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UB của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 13/11/2009 về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi và chuyển Tổng Công ty Khánh Việt thành Tổng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 1706/QĐ-UB ngày 30/6/2010;

Căn cứ Quyết định số 1922/QĐ-UB ngày 29/7/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh tên gọi của Tổng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt thành Tổng Công ty Khánh Việt.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế Công nhận sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa sản xuất của Tổng công ty Khánh Việt.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Hội đồng sáng kiến các cấp, Giám đốc các đơn vị, Trưởng các phòng ban chức năng, và cán bộ - công nhân viên thuộc Tổng Công ty Khánh Việt chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HDTV TCT (báo cáo);
- TGD và Phó TGD;
- Lưu: HĐSK, VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Tường Anh

# **QUY CHẾ**

## **CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT**

### **VÀ HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT, KINH DOANH**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 193 /QĐ-TCT ngày 04 tháng 11 năm 2010 của Tổng giám đốc Tổng công ty Khánh Việt)*

#### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Khái niệm chung.**

1.1. Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, kinh doanh (gọi tắt là sáng kiến) được công nhận theo Quy chế này là những giải pháp kỹ thuật, giải pháp tổ chức, giải pháp quản lý, giải pháp điều hành, quản trị mới trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, có khả năng áp dụng vào thực tiễn và mang lại lợi ích thiết thực về vật chất, tinh thần cho doanh nghiệp.

1.2. Một giải pháp có khả năng áp dụng là giải pháp giải quyết được nhiệm vụ sản xuất, công tác cụ thể và thực hiện được tại ít nhất một đơn vị trong điều kiện kinh tế, kỹ thuật cụ thể.

1.3. Giải pháp mang lại lợi ích thiết thực là giải pháp khi áp dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả kinh tế, kỹ thuật cao hơn hoặc cải thiện môi trường làm việc, điều kiện bảo vệ sức khỏe, nâng cao an toàn lao động, ...

1.4. Giải pháp có tính sáng tạo là giải pháp không nảy sinh một cách hiển nhiên đối với người có trình độ trung bình trong lĩnh vực tương ứng.

##### **Điều 2. Các điều kiện xét sáng kiến.**

Một giải pháp được xét công nhận là sáng kiến nếu giải pháp đó thỏa các điều kiện:

- Giải pháp thỏa theo quy định tại điều 1 của quy chế này;
- Chưa được công nhận là sáng kiến tại bất kỳ đơn vị nào thuộc Tổng công ty;
- Chưa được cơ quan quản lý hoặc chưa được các phương tiện thông tin đại chúng phổ biến tới mức căn cứ vào đó có thể áp dụng được ngay;
- Chưa được cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên quy định thành những biện pháp thực hiện bắt buộc như tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm...
- Được hoặc đang áp dụng thử vào thực tiễn tại đơn vị mang lại lợi ích thiết thực và được hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xác nhận.

#### **Chương II**

#### **HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

### **Điều 3. Hội đồng sáng kiến**

3.1. Hội đồng sáng kiến là tổ chức có chức năng xem xét, thẩm định các giải pháp đề xuất và công nhận giải pháp là sáng kiến các cấp thuộc Tổng công ty.

3.2. Cơ cấu tổ chức Hội đồng sáng kiến có hai cấp: Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty, Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở.

- Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty do Tổng Giám Đốc thành lập và là Chủ tịch Hội đồng.

- Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở do Giám Đốc đơn vị thành lập và là Chủ tịch Hội đồng.

### **Điều 4. Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở**

4.1. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở: theo tình hình thực tế tổ chức họp kịp thời để xem xét các hoạt động liên quan đến sáng kiến. Định kỳ ít nhất 6 tháng họp 1 lần để sơ kết đánh giá phong trào sáng kiến tại đơn vị mình;

#### 4.2. Nhiệm vụ

a. Phổ biến rộng rãi các thông tin sáng kiến của đơn vị và Tổng công ty đến từng cán bộ, công nhân viên của đơn vị;

b. Kết hợp với tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên có các biện pháp cụ thể để tuyên truyền, vận động người lao động tích cực tham gia phong trào phát huy sáng kiến;

c. Hướng dẫn thực hiện các hồ sơ đăng ký sáng kiến; tiếp nhận các hồ sơ đăng ký sáng kiến trong phạm vi đơn vị; kiểm tra, xem xét, thẩm định tính khả thi, tính hiệu quả của giải pháp và đề xuất với Lãnh đạo đơn vị cho áp dụng thử các giải pháp vào thực tế;

d. Qua thực tiễn đánh giá tính hiệu quả của giải pháp; tổng hợp các giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến theo từng cấp loại và báo cáo đề xuất Hội đồng sáng kiến Tổng công ty.

### **Điều 5. Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty**

5.1. Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty họp định kỳ ít nhất 6 tháng 1 lần và có thể họp đột xuất khi cần thiết.

#### 5.2. Nhiệm vụ

a. Tiếp nhận, xem xét, kết luận các giải pháp được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở đề nghị công nhận sáng kiến;

b. Triển khai các công tác liên quan đến sáng kiến trong phạm vi Tổng công ty;

c. Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty tổng hợp thông tin về các sáng kiến và phổ biến trong phạm vi Tổng công ty; nội dung thông tin sáng kiến bao gồm:

- Bản thống kê các sáng kiến đã được công nhận, trong đó mô tả tóm tắt nội dung sáng kiến, phạm vi áp dụng, hiệu quả của việc áp dụng sáng kiến;

- Tình hình chung về công tác sáng kiến trong Tổng công ty;

d. Đối với các sáng kiến có phạm vi áp dụng rộng, Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty có trách nhiệm đề nghị Lãnh đạo Tổng công ty để triển khai áp dụng cho nhiều đơn vị.

e. Các nội dung khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

### **Chương III**

## **TRÌNH TỰ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

### **Điều 6. Trình tự đăng ký giải pháp và xét công nhận sáng kiến**

6.1. Một giải pháp được xem là sáng kiến sau khi được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở kiểm tra, thẩm định, đề nghị và Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty xét duyệt công nhận.

6.2. Tác giả làm hồ sơ đăng ký giải pháp (theo mẫu), trình bày rõ nội dung, bản chất của giải pháp và nộp cho Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở.

6.3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định tính khả thi, hiệu quả của giải pháp và đề xuất với Lãnh đạo đơn vị cho phép thực hiện giải pháp.

Trường hợp Lãnh đạo đơn vị không cho phép thực hiện giải pháp, Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở phải có thông báo nêu rõ lý do cho người nộp hồ sơ được biết.

6.4. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở tiếp nhận các báo cáo giải pháp đã thực hiện hoàn chỉnh, thẩm định, đánh giá các giải pháp; trên cơ sở đó kết luận và chọn lọc các giải pháp đề nghị Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty xét và công nhận sáng kiến theo các cấp loại như quy định tại điều 7.

Hồ sơ đề nghị Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty (theo mẫu) bao gồm:

- Báo cáo giải pháp của tác giả;

- Biên bản họp Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở về việc xét và kết luận các giải pháp;

- Danh sách tổng hợp các giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến.

6.5. Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty xem xét, kết luận và công nhận cho giải pháp được đề nghị là sáng kiến.

Trường hợp giải pháp không được công nhận là sáng kiến, Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty phải có thông báo nêu rõ lý do cho Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở được biết.

6.6. Khi công nhận sáng kiến, nếu phát hiện giải pháp có khả năng được bảo hộ như một sáng chế thì Hội đồng sáng kiến có trách nhiệm xem xét và tiến hành ngay những biện pháp cần thiết đăng ký sáng chế theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 7. Công nhận sáng kiến các cấp**

7.1. Lãnh đạo Tổng công ty ra quyết định công nhận các sáng kiến.

7.2. Sáng kiến được công nhận có 2 cấp: sáng kiến cấp cơ sở và sáng kiến cấp Tổng công ty. Tiêu chuẩn phân loại sáng kiến theo phụ lục đính kèm.

7.3. Các sáng kiến có thể được Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty đề xuất Lãnh đạo Tổng công ty tham gia các hội thi hoặc đề nghị các tổ chức khác khen thưởng.

### **Điều 8. Tính bảo mật sáng kiến**

Các sáng kiến quản lý theo chế độ bảo mật trong phạm vi toàn Tổng công ty. Việc phổ biến các sáng kiến để áp dụng trong phạm vi toàn Tổng công ty hoặc tham gia các hội thi ngoài phạm vi Tổng công ty do Lãnh đạo Tổng công ty quyết định.

## **Chương IV**

### **KHEN THƯỞNG, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP**

#### **Điều 9. Khen thưởng**

- Lãnh đạo Tổng công ty khen thưởng các sáng kiến được công nhận. Hình thức khen thưởng và tiền thưởng do Hội đồng sáng kiến cấp Tổng công ty đề nghị và Lãnh đạo Tổng công ty quyết định.

- Cá nhân, tập thể có giải pháp được công nhận sáng kiến còn được hưởng các quyền lợi khác theo các quy định khác của Tổng công ty nếu có.

#### **Điều 10. Giải quyết khiếu nại, tranh chấp**

10.1. Người đăng ký sáng kiến có quyền khiếu nại với Lãnh đạo đơn vị trong những trường hợp sau:

a. Đơn đăng ký không được xem xét trong thời hạn quy định;

b. Không đồng ý với lý do đơn vị đã nêu ra để không công nhận giải pháp đã đăng ký là sáng kiến.

10.2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại, Lãnh đạo đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu giải quyết. Nếu người khiếu nại không đồng ý với cách giải quyết của Lãnh đạo đơn vị thì có thể khiếu nại lên Lãnh đạo Tổng công ty.

10.3. Hội đồng sáng kiến có trách nhiệm nghiên cứu, tham mưu cho Lãnh đạo Tổng công ty về các khiếu nại của tác giả giải pháp. Mọi khiếu nại, tranh chấp được giải quyết theo quyết định cuối cùng của Tổng công ty.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

11.1. Quy chế này được áp dụng trong nội bộ toàn Tổng công ty Khánh Việt và được phổ biến rộng rãi đến các cán bộ công nhân viên.

11.2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



A handwritten signature in black ink, appearing to read "Nguyễn Thị Tường Anh".

Nguyễn Thị Tường Anh

## PHỤ LỤC

(Đính kèm Quy chế Công nhận sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa sản xuất, kinh doanh được ban hành theo quyết định số /QĐ-TCT ngày tháng năm 2010 của Tổng giám đốc Tổng công ty Khánh Việt)

### TIÊU CHUẨN PHÂN LOẠI SÁNG KIẾN

**Tiêu chuẩn công nhận và phân loại sáng kiến theo các cấp như sau:**

**1. Sáng kiến cấp Tổng công ty:** được chia 3 loại: A, B, C và theo tiêu chuẩn sau:

**Loại A:**

- Sáng kiến có giá trị làm lợi từ 300 triệu đồng/năm trở lên; hoặc:
- Sáng kiến có tính đột phá và có giá trị làm lợi trên 150 triệu đồng/năm.

**Loại B:**

- Sáng kiến có giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng/năm đến dưới 300 triệu đồng/năm; hoặc:
- Sáng kiến có tính đột phá.

**Loại C:**

- Sáng kiến có giá trị làm lợi từ 100 triệu đồng/năm đến dưới 150 triệu đồng/năm.

**2. Sáng kiến cấp cơ sở:** gồm các sáng kiến chưa đạt sáng kiến cấp Tổng công ty.

**\* Ghi chú: Sáng kiến có tính đột phá**

- Sáng kiến làm thay đổi qui trình công nghệ, quy trình quản lý, điều hành tạo ra hiệu quả rõ rệt về việc tăng năng suất lao động, cải thiện môi trường lao động; hoặc:
- Sáng kiến áp dụng được rộng rãi cho các đơn vị khác thuộc Tổng công ty.